TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MANG YANG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2024/HS-ST
Ngày: 17/4/2024.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG, TỈNH GIA LAI

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Ngọc Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân gồm:

Ông: Ngô Thanh Hà - Hiệu trưởng Trường THPT Trần Hưng Đạo, thị trấn Kon Dơng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

Ông Trần Thanh Tuấn - Chủ tịch UBND xã Hra, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Hoàng Bửu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai Toà án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2024/HSST, ngày 01 tháng 3 năm 2024 đối với:

Bị cáo: **S** Sinh năm: 2006, tại Gia Lai.

Nơi cư trú: Làng Bok Ayơl, xã Hra, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

Nghề nghiệp: Làm nông;

Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Bana; Tôn giáo: Công giáo.

Họ tên cha: B (sinh năm 1984), Họ tên mẹ: N (sinh năm 1990). Cùng trú tại: Làng Bok Ayơl, xã Hra, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

Gia đình bị can có 04 người con, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân bị cáo: đã bị xử phạt hành chính 02 lần vào ngày 29/01/2024 vì thực hiện hành vi vi phạm hành chính trộm cắp tài sản xảy ra ngày 16/7/2023 tại làng Đê Kôn, xã Hra, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai và trộm cắp tài sản vào ngày 09/8/2023 tại làng Bok Ayơl, xã Hra, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/9/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

*** Người đại diện hợp pháp của bị cáo S:**

1. Bà N: sinh năm 1984 là mẹ của bị cáo S, (có mặt).

Nơi cư trú: Làng Bok Ayơl, xã Hra, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

*** Người đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo S:**

Ông Đặng Ngọc B: sinh năm 1960, (có mặt).

Luật sư thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Gia Lai.

*** Bị hại:**

1. Nguyễn Đức C, sinh năm: 1976, (có mặt).

2. Nguyễn Thị Kim Ch, sinh năm: 1977, (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn Phú Yên, xã Hra, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai

3. Đinh Y, sinh năm: 1977(có mặt).

Nơi cư trú: Làng Bok Ayơl, xã Hra, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai

4. Y, sinh năm: 1995, (vắng mặt).

Nơi cư trú: Làng Đê Kôn, xã Hra, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Yâ: sinh năm 2007, (vắng mặt).

Nơi cư trú: Làng Kon Hoa, xã Hra, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai

Người đại diện hợp pháp của Yâ: Ông Yiu: sinh năm 1982, (vắng mặt).

Nơi cư trú: Làng Kon Hoa, xã Hra, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

2. Th: sinh năm 2009(có mặt).

Nơi cư trú: Làng Bok Ayơl, xã Hra, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai

Người đại diện hợp pháp của Th: Ông Hưi, sinh năm 1980, (có mặt).

Nơi cư trú: Làng Bok Ayơl, xã Hra, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

3. M: sinh năm 2007, (có mặt).

Nơi cư trú: Làng Bok Ayơl, xã Hra, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện hợp pháp của M: Ông Mk, sinh năm 1979, (có mặt).

Nơi cư trú: Làng Bok Ayơl, xã Hra, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai

Anh Lê Văn Q: SN 1991, (có mặt).

Trú tại: Thôn Phú Yên, xã Hra, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai

*** Người phiên dịch:**

Ông Ng, sinh năm 1985, (có mặt).

Ủy ban Mặt trận TQVN huyện Mang Yang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 7/2023 đến tháng 12/2023, S (*Sinh năm: 2006, trú tại: Làng Bok Ayơl, xã Hra, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai*) cùng với một số đối tượng khác trên địa bàn xã Hra, huyện Mang Yang đã thực hiện các lần "Trộm cắp tài sản", cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Ngày 16/7/2023 S cùng với Th (*sinh ngày: 01/01/2009, trú tại: Làng Bok Ayơl, xã Hra, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai*) và đối tượng M (*Sinh ngày: 01/01/2007, trú cùng làng*) đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe mô tô biển số: 88F9-4893 của ông Y (*sinh năm: 1995, trú tại làng Đê Kôn, xã Hra, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai*) sau đó mang về sử dụng đi lại đến ngày 20/7/2023 thì các đối tượng mang đến cầm cố cho ông Lê Văn Q (*Sinh năm: 1991, trú tại thôn Phú Yên, xã Hra, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai*) được 600.000 đồng) để chia nhau tiêu xài.

- **Lần thứ hai**: Tối ngày 09/8/2023, S đang đi bộ chơi trong làng Bok Ayơl, xã Hra, huyện Mang Yang thì gặp Th. Vì không có phương tiện đi lại nên S nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô để đi lại và bàn bạc với Th thì được Th đồng ý. Cả hai đi đến trước nhà ông Đinh Y (*Sinh năm: 1997*) thì S nhìn thấy chiếc xe mô tô biển số: 72G1-307.41 của ông Đinh Y đang dựng bên hông nhà nên S nói với Th đứng ở ngoài đừng canh gác còn S đi vào dắt xe ra. Khi S vừa dắt xe ra đến sân nhà thì bị gia đình ông Đinh Y phát hiện truy hô rượt đuổi, ngay lúc này lực lượng Công an xã Hra, huyện Mang Yang đang tuần tra gần đó phát hiện bắt giữ hai đối tượng và đưa về trụ sở cùng tang vật để xử lý theo quy định.

- **Lần thứ ba**: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 07/12/2023, S cùng với Yâ (*Sinh năm: 2007; trú tại: Làng Kon Hoa, xã Hra, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai*) đang đi bộ tại thôn Phú Yên, xã Hra, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai thì phát hiện 01 xe mô tô biển số 81E1- 177.16 của ông Nguyễn Đức C đang dựng ở trước cổng nhà nhưng không rút chìa khóa nên S đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên để làm phương tiện đi lại nên đã bàn bạc với Yâ về việc trộm cắp chiếc xe trên thì Yâ đồng ý. Yâ đi bộ vào nhà ông Châu dắt chiếc xe trên ra còn S đứng ngoài đường cảnh giới, sau khi lấy được xe thì Yâ điều khiển xe đi ra đón S rồi cả hai đi về nhà của Yâ để cất giấu xe. Vì sợ người khác phát hiện nên cả hai đã bẻ và tháo một số bộ phận của xe ra như mặt nạ xe, bửng xe, gương xe... rồi đi mua một chai sơn đen về sơn lại toàn bộ xe thành màu đen để đi lại tránh sự phát hiện của người khác. Sau khi thay đổi phương tiện trên thì S và Yâ dùng chiếc xe trên làm phương tiện đi lại. Ngày 16/12/2023 khi Yâ đang dắt xe đi đổ xăng thì bị ông Châu phát hiện và trình báo Công an xã Hra để xử lý.

Tại Kết luận định giá tài sản số 28 ngày 10/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Mang Yang kết luận: Xe mô tô biển số: 72G1-307.41 có giá trị là 2.500.000 đồng. Xe mô tô biển số 88F9-4893 có giá trị là 1.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 40 ngày 28/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mang Yang kết luận: Xe mô tô biển số 81E1- 177.16 trị giá 14.000.000 đồng.

Sau khi thu thập được giấy khai sinh của bị can S và Yâ thể hiện: Việc đăng ký khai sinh quá hạn trên 05 năm kể từ ngày sinh nên không đảm bảo căn cứ pháp lý để xác định ngày tháng năm sinh của bị can và Yâ. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang đã ra Quyết định trưng cầu giám định tuổi đối với bị cáo S và Yâ.

Tại Kết luận giám định độ tuổi số 68 ngày 15/01/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận tuổi của S tại thời điểm giám định (tháng 01/2024 là: Từ 16 năm 03 tháng đến 16 năm 09 tháng. Độ tuổi của S tại thời điểm tháng 08/2023 là: 15 năm 10 tháng đến 16 năm 4 tháng.

Tại Kết luận giám định độ tuổi số 69 ngày 15/01/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận tuổi của Yâ tại thời điểm giám định (tháng 01/2024 là: Từ 15 năm 09 tháng đến 16 năm 03 tháng. Độ tuổi của Yâ tại thời điểm tháng 12/2023 là: 15 năm 08 tháng đến 16 năm 02 tháng.

*** Vật chứng của vụ án:**

- 01 (một) mô tô biển số 72G1-307.41. Qua điều tra xác định xe mô tô trên tài sản hợp pháp của ông Đinh Y nên ngày 18/12/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mang Yang đã trả lại cho ông Đinh Y.

- 01 (một) mô tô biển số: 88F9-4893. Qua điều tra xác định xe mô tô trên tài sản hợp pháp của ông Y nên ngày 18/12/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mang Yang đã trả lại cho ông Y.

- 01 (một) xe mô tô biển số 81E1-177.16. Qua điều tra xác định xe mô tô là tài sản hợp pháp của gia đình ông Nguyễn Đức C nên ngày 29/01/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mang Yang đã trả lại cho gia đình ông Châu theo quy định.

*** Phần dân sự:**

- Đối với gia đình ông Nguyễn Đức C: Sau khi bị cáo S và Yâ thực hiện việc trộm cắp xe mô tô biển số 81E1-177.16 của gia đình ông Châu vào ngày 07/12/2023 các đối tượng đã tháo, bẻ một số bộ phận của xe mô tô gia đình ông Nguyễn Đức C nên gia đình ông Châu đã yêu cầu bị cáo S và đối tượng Yâ phải bồi thường số tiền để khắc phục, sửa chữa là 5.000.000 đồng. Hiện bị cáo và Yâ chưa bồi thường số tiền trên.

- Đối với ông Đinh Y và Y sau khi nhận lại phương tiện thì không yêu cầu bồi thường về mặt dân sự đối với vụ việc nêu trên.

- Đối với anh Lê Văn Q: Không yêu cầu bồi thường về mặt dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKS, ngày 28 tháng 2 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo S ra trước Toà án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử. Xử phạt bị cáo S từ 03 đến 05 tháng tù.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Lời nói sau cùng, bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Bị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tội, là đồng bào dân tộc thiểu số nên nhận thức có phần còn hạn chế, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đã đề nghị.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của Điều tra viên - Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang tỉnh Gia Lai trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Trong khoảng thời gian từ tháng 7/2023 đến tháng 12/2023, S đã 01 lần thực hiện hành vi phạm tội "Trộm cắp tài sản", cụ thể: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 07/12/2023, S cùng với Yâ đã trộm cắp 01 xe mô tô biển số 81E1- 177.16 của gia đình ông Nguyễn Đức C tại thôn Phú Yên, xã Hra, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai trị giá 14.000.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Tội phạm bị cáo thực hiện là tội ít nghiêm trọng. Bị cáo là người khởi xướng và là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, mục đích thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là để làm phương tiện đi lại. Tại thời điểm phạm tội bị cáo mới 16 tuổi 02 tháng, là người dưới 18 tuổi phạm tội.

Đối với lần trộm cắp vào ngày 16/7/2023 và ngày 09/8/2023, căn cứ kết luận giám định tuổi thì S chưa đủ 16 tuổi nên 02 lần trộm cắp tài sản này, hành vi của S chưa cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đối với Yâ: Tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (tháng 12/2023), Yâ mới 15 năm 08 tháng nên hành vi chưa cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đối với Th: Trong 02 lần trộm cắp tài sản vào ngày 16/7/2023 và ngày 09/8/2023, Th chưa đủ 16 tuổi nên hành vi chưa cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đối với M: Đối với lần trộm cắp tài sản ngày 16/7/2023, giá trị tài sản là 1.000.00 đồng, M chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến hành vi chiếm đoạt tài sản nên hành vi trên chưa đủ định lượng cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo S là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Đồng thời ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Mặt khác trước ngày 07/12/2023, bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Đinh Y và ông Y, tại thời điểm trên bị cáo chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nhưng thể hiện bị cáo coi thường pháp luật, thực hiện nhiều lần trộm cắp tài sản của người khác. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo, đồng thời để phòng ngừa chung cho xã hội. Vì vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:.

- Tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo S Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo được áp dụng các quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội tại Chương XII của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử

thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo, đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) mô tô biển số 72G1-307.41. Qua điều tra xác định xe mô tô trên tài sản hợp pháp của ông Đinh Y nên ngày 18/12/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mang Yang đã trả lại cho ông Đinh Y là có căn cứ nên tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

- 01 (một) mô tô biển số: 88F9-4893. Qua điều tra xác định xe mô tô trên tài sản hợp pháp của ông Y nên ngày 18/12/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mang Yang đã trả lại cho ông Y là có căn cứ nên tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

- 01 (một) xe mô tô biển số 81E1-177.16. Qua điều tra xác định xe mô tô là tài sản hợp pháp của gia đình ông Nguyễn Đức C bà Nguyễn Thị Kim Ch nên ngày 29/01/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mang Yang đã trả lại cho gia đình ông Châu bà Chung theo quy định là có căn cứ nên tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[7] Về phần dân sự:

- Đối với gia đình ông Nguyễn Đức C: Sau khi bị cáo S và Yâ thực hiện việc trộm cắp xe mô tô biển số 81E1-177.16 của gia đình ông Châu vào ngày 07/12/2023 các đối tượng đã tháo, bẻ một số bộ phận của xe mô tô gia đình ông Nguyễn Đức C nên gia đình ông Châu đã yêu cầu bị cáo S và đối tượng Yâ phải bồi thường số tiền để khắc phục, sửa chữa là 5.000.000 đồng. Hiện bị cáo S và Yâ chưa bồi thường số tiền trên. Nên buộc bị cáo S và Yâ mỗi người phải bồi thường là 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*).

- Đối với ông Đinh Y và Y sau khi nhận lại phương tiện thì không yêu cầu bồi thường về mặt dân sự đối với vụ việc nêu trên. Tại phiên toà hôm nay Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Đối với anh Lê Văn Q: Không yêu cầu bồi thường về mặt dân sự. Tại phiên toà hôm nay Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Đối với người liên quan**:**

- Đối với Yâ, Th, M: Hành vi chưa cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Mang Yang đã chuyển cho Cơ quan Công an huyện Mang Yang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên.

- Đối với lần trộm cắp vào ngày 16/7/2023 và ngày 09/8/2023 của S chưa cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Mang Yang đã chuyển cho Cơ quan Công an huyện Mang Yang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các lần trên.

- Đối với Mich: Là người cho S Mợn căn cước công dân của mình để S đưa xe trộm cắp của ông Y đến tiệm điện thoại của anh Quý vào ngày 20/7/2023 thế chấp và lấy số tiền 600.000 đồng nhưng Mich không biết chiếc xe trên do bị cáo S và các đối tượng M, Th trộm cắp được. Do đó, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Mang Yang không đề cập xử lý đối với Mich là có căn cứ.

- Đối với anh Lê Văn Q: Là người nhận giữ xe mô tô biển số: 88F9-4893 do các đối tượng trộm cắp có được của ông Y như đã nêu trên và đưa cho S Mợn số tiền 600.000 đồng nhưng anh Quý không biết chiếc xe mô tô trên là do trộm cắp mà có; mặt khác anh Quý cũng không thỏa thuận về việc lấy lãi đối với số tiền mà S đã Mợn, đến ngày 10/8/2023 anh Quý đã giao nộp lại chiếc xe trên cho cơ quan chức năng để xử lý theo quy định. Nên hành vi của anh

Quý không phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Do đó, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Mang Yang không đề cập xử lý đối với anh Quý là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định. Yâ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo S phạm tội: "*Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 90; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo S 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584; 585; 586; 587; 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo S bồi thường số tiền 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) và Yâ phải bồi thường số tiền 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) cho người bị hại ông Nguyễn Đức C.

Kể từ ngày người bị hại ông Nguyễn Đức C có đơn yêu cầu thi hành án *(THA)* cho đến khi được thi hành xong khoản tiền trên, bị cáo S và Yâ còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23; Điều 26 của Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo S phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Yâ phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

4.Thời hạn kháng cáo: Trong thời hạn 15 (Mời lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (17/4/2024) bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã, phường, thị trấn nơi người đó cư trú.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Phạm Ngọc Thanh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Mang Yang;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Công an huyện Mang Yang;
- Bị cáo;
- Luật sư bào chữa cho bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Thi hành án dân sự huyện Mang Yang;
- Lưu hồ sơ vụ án.